

\_\_\_\_\_  
7. Ở đâu chép, “Vì phàm ai tôn kính ta, ta sẽ làm cho được tôn trọng, còn ai khinh bỉ ta, tất sẽ bị khinh bỉ lại”?

Where is it written, “Those who honor me I will honor, but those who despise me will be despised”?

\_\_\_\_\_

8. Chi phái nào bị dân Y-sơ-ra-ên tuyệt diệt?  
Which tribe was completely destroyed by Israelites?

\_\_\_\_\_

9. Ở đâu chép “Nguyện Đức Giê-hô-va báo đáp điều nài đã làm; nài đã đến núp dưới cánh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; cầu xin Ngài thương cho nài cách trọn vẹn.”?

Where is it written, “May the LORD repay you for what you have done. May you be richly rewarded by the LORD, the God of Israel, under whose wings you have come to take refuge.”?

\_\_\_\_\_

10. Ai nói câu, “Đức Giê-hô-va khiến cho chết, cho sống”?  
Who has said, “The LORD brings death and makes alive”?

\_\_\_\_\_

### Câu gốc tuần trước:

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

## HÀNH TRÌNH XUYÊN KINH THÁNH JOURNEY THROUGH THE BIBLE

#023 (04.11.2018)

Các-Quan-Xét 10-19 (Judges 10-19)

Họ-Tên: \_\_\_\_\_

1. Ai đã khấn nguyện, “Nếu Ngài phó dân Am-môn vào tay tôi, khi tôi thắng chúng nó trở về, hễ chi ở cửa nhà tôi đi ra đầu hết đặng đón rước tôi, thì nấy sẽ thuộc về Đức Chúa Trời, và tôi sẽ dâng nó làm của lễ thiêu?”

Who has vowed a vow, “If thou shalt without fail deliver the children of Ammon into mine hands, Then it shall be, that whatsoever cometh forth of the doors of my house to meet me, when I return in peace from the children of Ammon, shall surely be the LORD's, and I will offer it up for a burnt offering”?

\_\_\_\_\_

2. Người dân xứ nào phát âm chữ S thành chữ X?

Which group of people pronounce the consonant SH as S?

\_\_\_\_\_

3. Ở đâu chép, “Chúng tôi đã phạm tội! Xin Chúa hãy đãi chúng tôi theo điều Chúa cho là tốt lành, chỉ xin hãy giải cứu chúng tôi ngày nay!”?

Where is it written, “We have sinned. Do with us whatever You think best, but please rescue us now”?

\_\_\_\_\_

4. Quan xét nào là con của một người kỹ nữ?

Which judge was the son of a prostitute?

\_\_\_\_\_

5. Ba điều mà Chúa muốn vợ Ma-nô-a phải giữ là gì?

What were the three things that God requires Manoa's wife to keep?

\_\_\_\_\_

6. Việc gì mà “Từ khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay, người ta chưa hề làm hoặc thấy việc như vậy!”?

What was the thing that “Such a thing has never been seen or done, not since the day the Israelites came up out of Egypt.”?

\_\_\_\_\_

7. Ở đâu chép, “Trong lúc đó, không có vua nơi Y-sơ-ra-ên, mọi người cứ làm theo ý mình tưởng là phải”?

Where is it written, “In those days Israel had no king; everyone did as they saw fit”?

\_\_\_\_\_

8. Ai nói câu này, “Ta đãi chúng nó như chính chúng nó đãi ta”?

Who has said, “I merely did to them what they did to me”?

\_\_\_\_\_

9. Đa-li-la phải khuyến dụ mấy lần trước khi Sam-sôn cho cô biết bí mật của sức mạnh của ông?

How many times did Delilah have to lure Samson into telling her the secret of his strength?

\_\_\_\_\_

**Câu gốc tuần trước:**

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

**HÀNH TRÌNH XUYỀN KINH THÁNH**  
**JOURNEY THROUGH THE BIBLE**

#024 (11.11.2018)

Các-Quan-Xét 20 - 1Sa-mu-ên 4 (Judge 20 - I Samuel 4)

**Họ-Tên:** \_\_\_\_\_

1. Ở đâu chép, “Chẳng ai thánh như Đức Giê-hô-va; chẳng có Chúa nào khác hơn Ngài”?

Where is it written, “There is no one holy like the Lord; there is no one besides You”?

\_\_\_\_\_

2. Người nào mà Chúa “chẳng để một lời nào của người ra hư”?

Who was it that the LORD “let none of his words fall to the ground”?

\_\_\_\_\_

3. Ru-tơ tái giá với ai? Chồng trước của bà là ai?

Who did Ruth remarried with? Who was her former husband?

\_\_\_\_\_

4. Ở đâu chép, “Đương lúc đó, không có vua trong Y-sơ-ra-ên; ai nấy làm theo ý mình lấy làm phải”?

Where is it written, “In those days, Israel had no king; everyone did as he saw fit”?

\_\_\_\_\_

5. Sa-mu-ên nghe tiếng Chúa gọi mình mấy lần?

How many times did Samuel hear God call him?

\_\_\_\_\_

6. Có bao nhiêu người trong chi phái Bên-gia-min thuận tay tả và có tài dùng thành mền đá trúng một sợi tóc mà chẳng hề sai trật?

How many soldiers in the Benjamites were left-handed, each of whom could sling a stone at a hair and not miss?